

表13 年度別オキシクロルデン濃度(昭和53~平成9年度)

(魚類)			(単位 : µg/ g-wet)																			
採取地点	種	区分	53年度	54年度	55年度	56年度	57年度	58年度	59年度	60年度	61年度	62年度	63年度	元年度	2年度	3年度	4年度	5年度	6年度	7年度	8年度	9年度
北海道釧路沖	サケ (シロザケ)	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
北海道根室沖	オオサガ (コウジンメヌケ)	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0.003	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	0.001	nd	0.001	nd	0.001	nd	0.001	0.004	0.001	nd	nd
山田湾	アイナメ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
常磐沖	サンマ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	tr	tr	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
日本海東北沖	マダラ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
東京湾	スズキ	平均						0.001	0.001	0.002	-	0.002	-	0.001	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						0.002	0.001	0.002	0.002	0.002	0.001	0.003	nd	0.002	0.001	0.001	nd	nd	0.002	nd
大阪湾	スズキ	平均						0.003	0.005	0.003	0.004	0.002	0.001	0.002	0.002	-	-	0.001	0.001	-	0.002	-
		最大						0.004	0.007	0.004	0.004	0.003	0.002	0.002	0.002	0.001	0.001	0.001	0.001	0.001	tr	0.009
瀬戸内海	スズキ	平均						-	-	0.001	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	0.002	0.002	nd	tr	0.002	0.002	nd	nd	nd	nd	nd	0.002	0.002	0.002
山陰沖	スズキ	平均						-	0.002	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						0.002	0.003	0.002	0.002	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	tr	tr
四万十川河口	スズキ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	0.002	0.001	0.001	0.001	tr	tr	tr	tr	tr	tr	tr	tr	tr	tr
祝言島地先	スズキ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	0.003	0.004	0.004	0.002	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
薩摩半島西岸	スズキ	平均						-	0.003	0.004	0.002	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						0.001	0.005	0.005	0.004	0.001	0.002	0.001	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
沖縄県中城湾	ミナミクロダイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						0.006	0.013	0.006	0.005	0.007	0.002	0.003	0.001	0.003	0.001	0.003	0.002	0.002	0.002	0.001
琵琶湖	ウグイ	平均						0.002	0.003	-	0.001	0.002	0.003	0.002	0.003	0.003	0.001	-	-	-	-	-
		最大						0.003	0.003	0.002	0.001	0.004	0.003	0.002	0.004	0.004	0.002	0.002	nd	nd	nd	nd
		平均						0.001	0.002	nd	0.001	0.001	0.003	0.002	0.002	0.003	0.001	nd	nd	nd	nd	nd

(貝類)																						
山田湾	ムラサキイガイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
三浦半島	ムラサキイガイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
能登半島	ムラサキイガイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
伊勢湾	ムラサキイガイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						tr	tr	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
島根半島	ムラサキイガイ	平均						-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
		最大						0.001	0.001	0.001	tr	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd	nd
鳴門	イガイ	平均						0.004	0.005	0.007	-	0.004	-	-	0.005	0.004	0.01	0.006	0.009	0.006	0.004	0.003
		最大						0.004	0.005	0.008	0.006	0.006	0.002	0.004	0.006	0.006	0.011	0.007	0.016	0.007	0.004	0.004
		平均						0.003	0.005	0.005	nd	0.002	nd	nd	0.004	0.003	0.008	0.005	0.006	0.005	0.004	0.003

(鳥類)																							
盛岡市郊外	ムクドリ	平均						-	0.002	0.001	-	-	-	-	-	-	0.002	0.002	-	-	-	-	
		最大						0.002	0.002	0.002	0.001	nd	nd	0.001	nd	0.002	0.003	0.002	nd	nd	nd	nd	nd
東京湾	ウミネコ	平均						0.036	0.038	0.034	0.041	0.055	0.03	0.018	0.014	0.01	0.0153	0.013					
		最大						0.049	0.049	0.046	0.055	0.079	0.04	0.023	0.018	0.014	0.019	0.016					
蕪島	ウミネコ	平均						0.029	0.023	0.021	0.035	0.03	0.014	0.013	0.011	0.008	0.011	0.012					
		最大																		0.006	0.002	-	-
		平均																		0.011	0.002	nd	nd
		最大																		0.003	0.001	nd	nd

(注) "nd"は不検出、"tr"は検出限界未満で検出